

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	<b>Phạm vi cung cấp:</b> Chủng loại hàng hóa, số lượng	Đúng chủng loại, đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Không đúng chủng loại, không đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa
2	<b>Điều kiện về thực hiện gói thầu</b> Nhà thầu cung cấp tài liệu đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.	Có số phiếu tiếp nhận công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP	Không có số phiếu tiếp nhận công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP
3	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>		
3.1	Thông tin hàng hóa	- Bảng tổng hợp thông tin sản phẩm: Nhà thầu kê khai theo mẫu bảng quy định tại khoản 1.3. Các yêu cầu khác - mục 1. Chương V;	- Không có Bảng tổng hợp thông tin sản phẩm: Nhà thầu kê khai theo mẫu bảng quy định tại khoản 1.3. Các yêu cầu khác - mục 1. Chương V;
3.2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	- Có Bảng tính đáp ứng: Nhà thầu mô tả rõ thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu; chỉ dẫn tài liệu tham chiếu theo tài liệu đính kèm (vị trí – dòng – trang – tên file Tài liệu đính kèm); - Có Tài liệu chứng minh về tính đáp ứng Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa: Quy định tại điểm 1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể - khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật - mục 1. Chương V; Nhà thầu highlight thông số kỹ thuật tại tài liệu đính kèm.	- Không có Bảng tính đáp ứng: Nhà thầu mô tả rõ thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu; - Không có chỉ dẫn tài liệu tham chiếu theo tài liệu đính kèm (vị trí – dòng – trang – tên file Tài liệu đính kèm); - Không có Tài liệu chứng minh về tính đáp ứng Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa: Quy định tại điểm 1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể - khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật - mục 1. Chương V; Nhà thầu

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp ứng các nội dung như yêu cầu tại 1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể, Mục 1, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật, E- HSMT</li> </ul>	<p>không hight light thông số kỹ thuật tại tài liệu đính kèm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đáp ứng các nội dung như yêu cầu tại 1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể, Mục 1, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật, E- HSMT</li> </ul>
3.3	Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm có chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương đối với trang thiết bị y tế.</li> <li>- Sản phẩm được phân loại trang thiết bị y tế đối với trang thiết bị y tế.</li> <li>- Cam kết sản phẩm được kê khai giá, niêm yết giá theo quy định khoản 9, khoản 10 Điều 1 Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023.</li> <li>- Sản phẩm đáp ứng Điều kiện lưu hành đối với trang thiết bị y tế theo quy định khoản 2 Điều 1 Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm không có chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương hoặc có nhưng không đáp ứng hoặc hết hiệu lực.</li> <li>- Sản phẩm không được phân loại trang thiết bị y tế đối với trang thiết bị y tế.</li> <li>- Sản phẩm không có cam kết sản phẩm được kê khai giá, niêm yết giá.</li> <li>- Sản phẩm không đáp ứng Điều kiện lưu hành đối với trang thiết bị y tế theo quy định khoản 2 Điều 1 Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023.</li> </ul>
<b>4</b>	<b>Tiến độ cung cấp</b>		
	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có cam kết và đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa trong <b>90 ngày</b> hợp lý, khả thi và phù hợp và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<p>Không có cam kết và đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa trong <b>90 ngày</b>, không hợp lý, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Không có cam kết hoặc có cam kết cung cấp một lần, không theo nhu cầu thực tế của Bệnh viện.</p>
<b>5</b>	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu khác</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết hàng hóa mới 100% và sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, nguyên đai nguyên kiện, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Thông tin hàng hóa phải</li> </ul>	Nhà thầu không đáp ứng những tiêu chí trên.

		<p>đảm bảo theo quy định Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết sản phẩm bảo hành tối thiểu 12 tháng; cam kết bảo trì định kỳ tối thiểu 6 tháng/lần đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định trong quá trình bảo hành;</li> <li>- Cam kết thực hiện các dịch vụ liên quan: khảo sát mặt bằng lắp đặt thiết bị, lập và thống nhất phương án lắp đặt, đấu nối điện, mạng, ...</li> <li>- Cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.</li> <li>- Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.</li> <li>- Các cam kết khác quy định tại phần 3 điểm 1.2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung</li> <li>- khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật - mục 1. Chương V;</li> </ul>	
	<b>KẾT LUẬN</b>	<b>ĐẠT</b>	<b>KHÔNG ĐẠT</b>